UBND HUYỆN IA PA
THANH TRA HUYỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/KL-TTr

Ia Pa, ngày 15 tháng 9 năm 2016

KẾT LUẬN THANH TRA
Kết quả thanh tra ngân sách xã, đầu tư xây dựng cơ bản và thực hiện các quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phòng, chống tham nhũng

Thực hiện Quyết định số 04/QĐ-TTr ngày 01/8/2016 của Phó Chánh Thanh tra *(Phó Chánh phụ trách)* thanh tra ngân sách xã, đầu tư xây dựng cơ bản và thực hiện các quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo,phòng, chống tham nhũng, từ ngày 05/8/2016 đến ngày 02/9/2016. Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND xã Ia Tul.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 04/BC-ĐTTr ngày 09/9/2016 của Trưởng đoàn thanh tra, Thanh tra huyện Kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Xã Ia Tul nằm phía Đông huyện Ia Pa, là xã thuần nông (xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn). Tổng diện tích tự nhiên 26.623 ha, dân số 3068 người, trong đó dân tộc thiểu số chiếm trên 96,4 % dân số toàn xã. Về kinh tế chủ yếu làm nông nghiệp chiếm 94%. Trình độ dân trí thấp, nhận thức của người dân còn hạn chế cũng ảnh hưởng không nhỏ đến phát triển kinh tế tại địa phương. Thời tiết khí hậu khô hạn ảnh hưởng sản xuất nông nghiệp, nền kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn. Giá cả vật tư phục vụ sản xuất, giá các mặt hàng tiêu dùng tăng cao trong khi giá cả các mặt hàng nông sản ở mức thấp đã ảnh hưởng tới đời sống, thu nhập của nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, giám sát của HĐND xã, phối hợp của UBMTTQVN xã và các tổ chức thành viên, UBND xã đã có nhiều cố gắng điều hành, chỉ đạo đạt được những kết quả nhất định quan trọng đó là các chương trình hỗ trợ của nhà nước được triển khai kịp thời đến nhân dân. Phát triển kinh tế-xã hội luôn gắn liền với giữ ổn định chính trị, giữ vững QP-AN, đảm bảo ATTTXH góp phần nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. VỀ NGÂN SÁCH XÃ

1. Về xây dựng dự toán thu-chi ngân sách xã

Căn cứ vào quyết định giao dự toán thu-chi ngân sách đầu năm và giao ngân sách bổ sung của UBND huyện, tình hình thực tế của xã, UBND xã tiến hành xây dựng dự toán thu-chi ngân sách xã trình Thường trực HĐND xã xem xét, phê chuẩn.

Căn cứ Nghị quyết phê chuẩn của Thường trực HĐND xã, UBND xã quyết định phân bổ dự toán thu-chi ngân sách xã cho Đảng ủy, HĐND-UBND xã, UBMTTQVN xã và các tổ chức thành viên cơ bản đã đảm bảo cho hoạt động thường xuyên.

2. Về sổ kế toán

Kiểm tra sổ sách kế toán tại UBND xã Ia Tul năm 2015, cho thấy về cơ bản đơn vị chấp hành và thực hiện đúng theo Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC ngày 12/12/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thông tư số 146/2011/TT-BTC ngày 26/10/2011 hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã ban hành kèm theo Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC; chứng từ kế toán, sổ kế toán, hạch toán kế toán, báo cáo tài chính cơ bản đã thực hiện theo chế độ quy định.

3. Về thu-chi ngân sách xã

a) Về thu ngân sách xã

Tổng thu ngân sách xã: 5.129.446.669 đồng, đạt 162,30%.

Trong đó:

- Các khoản thu 100%: 330.046.000 đồng, đạt 471.49%.
- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %: 15.432.394 đồng, đạt 99,60%.
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 4.281.661.000 đồng, đạt 136,10%.
- Thu chuyển từ năm trước chuyển sang: 441.995.000 đồng.
- Thu kết dư ngân sách: 60.312.275 đồng.

Nhìn chung tổng thu ngân sách xã vượt kế hoạch năm, chủ yếu là các khoản thu như: Thu hoa lợi công sản, thu đóng góp của nhân dân theo quy định, thu kết dư ngân sách năm trước, thu bổ sung từ ngân sách cấp trên, thu chuyển nguồn từ năm trước. Tuy nhiên một số khoản thu trong năm không thu được một đồng nào như thu lệ phí, thu khác, thu phạt.

b) Về chi ngân sách xã

Tổng chi ngân sách xã: 4.964.278.850 đồng, đạt 122,69%.

Trong đó:

- Chi thường xuyên: 3.407.426.850 đồng, đạt 84,20%.
- Chi Chương trình nông thôn mới: 436.850.000 đồng.
- Chi ghi thu, ghi chi: 315.046.000 đồng.
- Chi chuyển nguồn sang năm sau: 714.850.000 đồng.
- Chi tạm ứng: 90.106.000 đồng.

Nhìn chung tổng chi ngân sách xã vượt kế hoạch năm là do chi cho chương trình nông thôn mới. Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn một số tồn tại, sai phạm đó là:

+ Một nội dung chi có mục tiêu không thực hiện như: Chi hỗ trợ cho các chi hội thôn theo thông tư số 49/2012 của Bộ Tài chính, sự nghiệp kinh tế, phòng cháy,

chữa cháy, số tiền 95.000.000 đồng *(Hỗ trợ chi hội thôn 30.000.000 đồng, sự nghiệp phòng cháy chữa, chữa cháy 5.000.000 đồng và sự nghiệp kinh tế 60.000.000 đồng)*;

+ Một số dung kinh tế chi đạt tỷ lệ thấp như: Chi chương trình nông thôn mới đạt 46,30%, sự nghiệp văn hóa, thông tin đạt 73,10%, sự nghiệp giao thông đạt 75,80%. Trung tâm học tập cộng đồng đạt 60%.

+ Một số nội dung kinh tế chi vượt dự toán giao như:

. Chi Vật tư văn phòng Đảng ủy vượt 12.980.000 đồng (129,8%);

. Chi tiếp khách và chi khác của Đảng ủy vượt 7.505.000 đồng (7,65%);

. Chi Vật tư văn phòng của HĐND-UBND xã vượt 40.841.000 đồng (83,28%);

. Chi tiếp khách và chi khác của HĐND-UBND xã vượt 90.688.000 đồng (2,71%).

Tổng vượt dự toán 152.014.000 đồng.

c) Kết dư ngân sách xã: 165.167.819 đồng.

4. Về kiểm tra chứng từ, tài liệu kế toán

Do thời gian có hạn, một số yếu tố khách quan trong quá trình thanh tra, nên Đoàn thanh tra không tiến hành kiểm tra hết 100% hồ sơ, tài liệu kế toán. Không tiến hành xác minh thực tế các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. Đoàn chọn một số chứng từ ngẫu nhiên để kiểm tra. Qua kiểm tra cho thấy: Nhìn chung UBND xã lưu và bảo quản chứng từ tương đối tốt, đầy đủ, rõ ràng, dễ khai thác. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số tồn tại, thiếu sót, sai phạm sau đây:

- Cuối năm ngân sách UBND xã chưa thành lập Tổ kiểm kê đánh giá tài sản, công cụ dụng cụ.

- Một số phiếu chi thiếu chữ ký người nhận tiền, không ghi ngày, tháng; một số danh sách nhận tiền không ghi ngày, tháng, người nhận không ký nhận, chữ ký của người nhận tiền có nét tương đồng giống nhau;

- Một số Kế hoạch tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết của UBMTTQVN xã và các tổ chức thành viên không có phê duyệt của Đảng ủy xã;

- Một số Hội nghị sơ kết, tổng kết (nghiệp vụ kinh tế phát sinh) thiếu danh sách nhận tiền;

- Một số phiếu chi ghi sai nội dung nghiệp vụ kinh tế phát sinh;

- Một số nội dung nghiệp vụ kinh tế phát sinh thiếu kế hoạch tổ chức;

- Không có phiếu xuất nhập kho vật tư văn phòng; sửa chữa máy móc, thiết bị, vật tư thiếu phiếu báo hư hỏng;

- Không xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ;

- Lương (lương và các khoản phụ cấp theo lương) tháng 12/2015 âm nguồn phải chuyển sang kỳ sau (tháng 01/2016) thanh toán số tiền 209.296.200 đồng.

5. Về công khai

UBND xã đã thực hiện công khai dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách xã theo đúng quy định của pháp luật.

6. Việc lập và quyết toán ngân sách

Thực hiện việc lập và báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách xã theo quy định tại Thông tư số 108/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 của Bộ Tài chính.

II. VỀ CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MỚI VÀ CHƯƠNG TRÌNH 135

1. Mô hình phát triển sản xuất lúa thuần MT10

a) Quy mô 32 ha.

b) Số hộ tham gia từ 60 hộ.

c) Thời gian thực hiện từ tháng 5 đến tháng 10/2015.

d) Kinh phí (NSNN): 130.000.000 đồng.

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 của UBND huyện về việc phân bổ kế hoạch vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2015, UBND xã tiến hành xây dựng phương án, trình phương án cấp có thẩm quyền (Phòng NN&PTNT huyện) thẩm định, căn cứ kết quả thẩm định UBND xã ra quyết định phê duyệt phương án mô hình phát triển. Qua kiểm tra cho thấy:

+ Số hộ tham gia mô hình: 119 hộ.

+ Về kinh phí thực hiện: 128.700.000 đồng. Chủ yếu là chi mua lúa giống, thuốc bảo vệ thực vật và chi khác.

Nhìn chung, UBND xã đã thực hiện Mô hình tương đối tốt từ khâu lập phương án đến chọn hộ, chọn vật tư nông nghiệp để hỗ trợ, chọn thời vụ. Tuy nhiên trong quá trình triển khai mô hình, UBND xã chọn một vật tư nông nghiệp như thuốc trừ cỏ, trừ sâu, trừ bệnh để hỗ trợ cho người dân tham gia mô hình chưa phù hợp (vì các loại vật tư này không thể chia nhỏ lẻ…).

2. Mô hình cải tạo đàn dê địa phương theo giống dê bách thảo

a) Quy mô: 40 con dê đực.

b) Số hộ tham gia: 40 hộ.

c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 4 đến tháng 12/2015.

d) Kinh phí: 372.000.000 đồng. Trong đó: NSNN: 300.000.000 đồng, nhân dân đóng góp: 72.000.000 đồng

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 15/7/2014 của UBND huyện về việc xuất ngân sách huyện cấp cho UBND các xã thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2014, UBND xã tiến hành xây dựng phương án, trình phương án cấp có thẩm quyền (Phòng NN&PTNT huyện) thẩm định, căn cứ kết quả thẩm định UBND xã ra quyết định phê duyệt phương án mô hình phát triển. Qua kiểm tra cho thấy:

+ Số hộ tham gia mô hình: 40 hộ

+ Kinh phí thực hiện: 299.750.000 đồng. Chủ yếu là mua giống và thức ăn cho dê và chi khác.

Nhìn chung, UBND xã đã thực hiện Mô hình tương đối tốt từ khâu lập phương án đến chọn hộ, chọn vật tư nông nghiệp để hỗ trợ.

Vì thời gian có hạn và do một số yếu tố khách quan nên Đoàn không tiến hành xác minh thực tế hai mô hình trên.

3. Đường bê tông xi măng thôn Bôn Baih B, xã Ia Tul (đoạn từ mương trạm bơm điện số 1 đến nhà ông Nay Muar). Tổng kinh phí (NSNN) 500.000.000 đồng.

Qua kiểm tra hồ sơ cho thấy: Hồ sơ cơ bản lập đảm bảo theo quy định. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn tồn tại, thiếu sót đó là: Hồ sơ dự toán xây dựng, báo cáo kinh tế-kỹ thuật, hợp đồng tư vấn giám sát, biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành ngày tháng không ghi; Tờ trình, Biên bản đánh giá hồ sơ đề xuất, bảng đánh giá hồ sơ đề xuất, thương thảo hợp đồng, biên bản thống nhất thương thảo hợp đồng ngày bị cạo, sửa; thẩm tra không ghi ngày, tháng năm;

Riêng phần nội dung dự toán Đoàn không kiểm tra vì thời gian có hạn và do một số yếu tố khách quan.

Kết quả kiểm tra thực tế: Qua kiểm tra thực tế cho thấy đường bê tông xi măng thôn Bôn Baih B, xã Ia Tul (đoạn từ mương trạm bơm điện số 1 đến nhà ông Nay Muar) cơ bản đã thi công đúng theo hồ sơ thiết kế. Hiện nay đường đang sử dụng. Đoàn tiến hành đo chiều sâu bê tông xi măng mặt đường một số điểm ngẫu nhiên cơ bản là đảm bảo theo hồ sơ thiết kế. Tuy nhiên khoản cách giữa các khe co và khe co giãn không đồng nhất.

III. VỀ TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Về tiếp công dân

a) Điều kiện bảo đảm đối với công tác tiếp công dân

- Bố trí địa điểm tiếp công dân: Tại phòng một cửa.

- Các điều kiện cần thiết khác phục vụ cho việc tiếp công dân: UBND xã đã mua sắm bàn ghế, quạt điện, nước uống. Ngoài ra, các máy móc, thiết bị khác như máy vi tính… không có.

- Ban hành quy chế tiếp công dân: UBND xã đã ban hành, việc niêm yết tại trụ sở UBND xã.

- Lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã, công chức: UBND xã lên lịch hàng tuần.

Việc công khai lịch tiếp công dân: Được niêm yết trước cửa tiếp công dân và trên đài phát thanh của thôn;

Công tác tiếp dân thường xuyên giao cho công chức chuyên môn kiêm công tác tiếp dân;

- Về việc tiếp công dân đột xuất của Chủ tịch UBND xã: Chỉ tổ chức tiếp đột xuất khi có những vụ việc phức tạp, nhạy cảm, điểm nóng (trong năm không tổ chức vì không có vụ việc phức tạp…)

- Việc phối hợp giữa UBND xã với UBMTTQVN xã và các tổ chức thành viên trong tiếp công dân và xử lý vụ việc nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung: Phối hợp khi có vụ việc phức tạp, nhiều người.

- Công tác bảo đảm ATTT cho hoạt động tiếp công dân: Có lên kế hoạch và chủ động giữ ATTT cho công tác tiếp công dân.

- Việc mở sổ theo dõi tiếp công dân: UBND xã đã mở sổ tiếp công dân.

- Công tác tổng hợp tình hình, kết quả công tác tiếp công dân, báo cáo định kỳ và đột xuất với cơ quan có thẩm quyền: Chưa chủ động báo cáo tình hình tiếp công dân.

b) Chế độ bồi dưỡng cho cán bộ, công chức tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: Chưa quan tâm chế độ cho CBCC tiếp công dân, xử lý đơn.

2. Về giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo

- Thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo.

Trong năm 2015 tiếp nhận 4 kiến nghị liên quan đến tranh chấp tài sản, QSD đất, UBND xã đã hướng dẫn công dân khởi kiện ra TAND huyện giải quyết theo quy định.

- Thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước đối với công tác giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo.

+ Về ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền: Chưa ban hành.

+ Về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo: lồng ghép qua các buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật của xã và qua đài phát thanh của thôn...

+ Quản lý và lưu hồ sơ giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo: Lưu theo quy định.

+ Về chế độ thông tin, báo cáo *(hằng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm và báo cáo đột xuất)*: Chưa chủ động.

3. Về thanh tra thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Xây dựng kế hoạch PCTN trên địa bàn xã năm 2015: Căn cứ vào Kế hoạch của UBND huyện, UBND xã đã xây dựng kế hoạch cho đơn vị mình;

- Tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCTN: UBND xã đã tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCTN (báo cáo 10 năm tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCTN)

- Kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020: UBND xã chưa xây dựng;

- Minh bạch tài sản thu nhập năm 2015, UBND xã đã ban hành Quyết định phê duyệt những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2015, tổ chức phát và hướng dẫn kê khai, xây dựng kế hoạch công khai bản kê khai tài sản, thu nhập. Không ban hành quyết định lựa chọn hình thức công khai, có biên bản tổ chức công khai nhưng không có biên bản kết thúc công khai.

Kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2015

+ Số người có nghĩa vụ kê khai: 13 người, trong đó: cán bộ chuyên trách 05 người, công chức chuyên môn 08 người.

+ Số người đã kê khai: 13 người.

+ Hình thức công khai bản kê khai tài sản, thu nhập: Bằng hình thức niêm yết tại trụ sở UBND xã; số người được công khai 13 người

Qua kiểm tra một số bản kê khai tài sản, thu nhập do UBND xã lưu cho thấy: phần nội dung kê khai còn mang hình thức, chưa có chất lượng, phần người nhận bản kê khai không ký và không họ tên.

Việc bảo quản hồ sơ minh bạch tài sản, thu nhập năm 2015 cơ bản đã đảm bảo theo quy định, dễ khai thác thông tin. Tuy nhiên, chưa trang bị tủ giành riêng cho lưu trữ hồ sơ minh bạch TSTN.

- Công khai, minh bạch trong mua sắm công và xây dựng cơ bản, công khai, minh bạch về tài chính và ngân sách nhà nước, công khai, minh bạch việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân: Công khai qua cuộc họp giao ban của xã.

- Công tác thống kê, báo cáo *(hằng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm và báo cáo đột xuất)* chưa kịp thời, chưa đầy đủ.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Nhìn chung năm 2015, UBND xã đã cố gắng khai thác tương đối tốt các nguồn thu, trong năm thu ngân sách vượt kế hoạch năm; quản lý và sử dụng ngân sách xã đã có nhiều cố gắng trong thực hiện ngân sách xã và đảm bảo cho chi lương và các khoản mang tính chất lương, và chi cho hoạt động thường xuyên của xã; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng được quan tâm, chú trọng.

2. Tồn tại

Cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là công chức chuyên môn kiêm nhiệm nên việc nắm bắt, tra cứu, nghiên cứu sâu văn bản còn hạn chế, bất cập, chưa được hướng dẫn về nghiệp vụ chuyên môn.

Công tác thu ngân sách xã trong năm 2015 còn phụ thuộc từ ngân sách cấp trên cấp, các nguồn thu của xã chưa khai thác tốt, dịch vụ, kinh doanh chưa phát triển, còn nhỏ lẻ, manh mún nên cũng ảnh hưởng không nhỏ đến nguồn thu của xã.

Một số nội dung chi của UBMTTQVN xã và các tổ chức thành viên kế hoạch tổ chức hội nghị không có phê duyệt của Đảng ủy.

V. KẾT LUẬN

1. Về thu-chi ngân sách xã

Nhìn chung năm 2015, UBND xã Ia Tul thu ngân sách vượt kế hoạch, cho hoạt động thường của xã đã đảm bảo cho hoạt như thanh toán lương và các khoản mang tính chất theo lương cho cán bộ, công chức xã kịp thời, đúng chế độ, định mức. Tuy nhiên, thu ngân sách xã năm 2015 chưa khai thác tốt các nguồn thu, một số nguồn thu thu không được đồng nào như thu lệ phí, thu phạt, thu khác; một số nội dung chi có mục tiêu không thực hiện như: Chi hỗ trợ cho các chi hội thôn theo thông tư số 49/2012 của Bộ Tài chính, sự nghiệp kinh tế, phòng cháy, chữa cháy; một số nội dung chi đạt tỷ lệ thấp như chi cho Trung tâm học tập cộng đồng, chương trình nông thôn mới…

Kiểm soát chi ngân sách chưa chặt chẽ nên một số nội dung kinh tế chi vượt dự toán dẫn đến không đủ ngân sách để thanh toán Lương (lương và các khoản phụ cấp theo lương) tháng 12 phải chuyển sang kỳ sau mới thanh toán;

Cuối năm ngân sách UBND xã chưa thành lập Tổ kiểm kê đánh giá tài sản, công cụ, dụng cụ để đánh giá tình hình biến động tài sản, công cụ, dụng cụ...

2. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng

Dưới sự chỉ đạo thường xuyên của Đảng uỷ, giám sát của Hội Đồng nhân dân xã, phối hợp của UBMTTQVN xã và các tổ chức thành viên, UBND xã đã quan tâm, chú trọng đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng bằng các biện pháp cụ thể, xử lý kịp thời, kiên quyết, góp phần quan trọng trong giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã. Tuy nhiên công tác báo cáo thống kê định kỳ về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng chưa quan tâm; minh bạch tài sản thu nhập của cán bộ, công chức năm 2015 còn mang tính hình thức, chưa có chất lượng.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Ủy ban nhân dân huyện

Chỉ đạo UBND xã Ia Tul như sau:

- Chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, thiếu sót qua thanh tra;

- Tổ chức, quản lý và khai thác tốt hơn nữa các khoản thu ngân sách xã; sử dụng ngân sách nhà nước đúng chế độ, định mức, có hiệu quả; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ nhằm quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước tiết kiệm, có hiệu quả nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về sử dụng ngân sách nhà nước.

- Tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân kịp thời, có hiệu quả, tránh đơn từ vượt cấp, tránh xảy ra điểm nóng. Tăng cường sự giám sát của

HĐND xã, phối hợp của UBMTTQVN và các tổ chức thành viên trong quản lý nhà nước và giải quyết công việc cho nhân dân.

- Giải quyết tố cáo phải gắn liền với công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Ủy ban nhân dân xã Ia Tul

- Chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, thiếu sót qua thanh tra;

- Khai thác, quản lý và sử dụng tốt hơn nữa các nguồn thu trên địa bàn xã, chủ động xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ. Sử dụng ngân sách nhà nước đúng chế độ, đúng định mức theo quy định. Nghiên cứu sâu các văn bản liên quan liên quan đến chế độ chính sách để áp dụng.

- Tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng đảm bảo theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc thanh tra ngân sách xã, đầu tư xây dựng cơ bản và thực hiện các quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phòng, chống tham nhũng, Thanh tra huyện kính trình Chủ tịch UBND huyện xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận:
- Thanh tra tỉnh;
- UBND huyện;
- Công thông tin điện tử của UBND huyện;
- UBKT Huyện ủy;
- UBND xã Ia Tul;
- Lưu HS.

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA

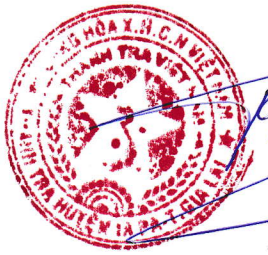

Trương Nguyên Hảo